TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14-6-2022
V/v: Ly hôn giữa
chị Tr và anh C .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Xuân Tú

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Ngọc Lân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp " Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Tr, sinh năm 1993 (có mặt)

ĐKHKTT: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

Nơi ở hiện nay: Thôn 1x, đội 1x, xã Đ, huyện Kh, tỉnh Hưng Yên

- Bị đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Cao Thị Tr trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Đỗ Văn C do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 20-02-2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 01 tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh C thường xuyên xúc phạm chị Tr dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng sống ly thân từ

ngày 29-4-2021 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về nuôi con chung: Chị và anh C không có con chung.

Về chia tài sản chung: Chị và anh C không có tài sản chung, không nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 04-5-2022, bà Đặng Thị Q là mẹ đẻ của anh Đỗ Văn C trình bày:

Hiện nay anh C làm nghề lái xe tuyến Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đi Hà Nội và ngược lại, sáng đi sớm tối về muộn. Bà đã thông báo nội dung các văn bản của Tòa án cho anh C, do công việc bận nên anh C không về Tòa án để giải quyết vụ án được, anh C đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh. Quan điểm của anh C về việc giải quyết vụ án như sau: Anh Đỗ Văn C kết hôn với chị Cao Thị Tr do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiến Đức vào tháng 02-2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh C, chị Tr sống hòa thuận được gần 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, không bảo ban được nhau trong cuộc sống, làm ăn. Vợ chồng anh C, chị Tr sống ly thân từ tháng 04-2021 đến nay. Nay chị Tr khởi kiện ly hôn, anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Tr và anh ly hôn.

Về con chung: Anh C và chị Tr không có con chung.

Về tài sản chung: Anh C, chị Tr không có tài sản chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định. Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Về hôn nhân: xử cho chị Cao Thị Tr được ly hôn anh Đỗ Văn C; về nuôi con chung: không có; về chia tài sản: Chưa xem xét giải quyết; về án phí chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Chị Cao Thị Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đỗ Văn C. Vì vậy,

quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là " Tranh chấp ly hôn". Bị đơn là anh C có địa chỉ ở Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh C đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh C không đến Tòa án tham gia tố tụng để giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Cao Thị Tr và anh Đỗ Văn C kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 20-02-2021 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4-2021 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: Vợ chồng chị Tr, anh C sống ly thân nhau đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Tr được ly hôn anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: không có.

[4] Về chia tài sản chung: Mặc dù chị Tr và bà Đặng Thị Quyên đều trình bày chị Tr và anh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, Tòa án chưa lấy được lời khai trực tiếp của anh C nên Hội đồng xét xử không giải quyết về phần tài sản chung của chị Tr và anh C trong vụ án này. Trường hợp các đương sự có xảy ra tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Tr phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Cao Thị Tr và anh Đỗ Văn C.

2. Về nuôi con chung: không có

3. Về án phí: Chị Cao Thị Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Tr đã nộp tạm ứng án

phí theo biên lai thu tiền số 0003499 ngày 06-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà thành tiền án phí ly hôn (chị Tr đã nộp đủ tiền án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Hưng Hà;*
- *Chi cục THADS huyện Hưng Hà;*
- *UBND xã T, h. H (nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Trác